

Số: /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bru chính, Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 15/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2466/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh

việc Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-BKHCN ngày 31/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-SKHCN ngày / /2026 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
2. Danh mục 30 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
3. Danh mục 25 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông và thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

(Chi tiết các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố ban hành quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính sau hết hiệu lực thi hành:

- Số 1, 2, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 23, 24 tại phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 458/QĐ-TTPVHCC ngày 09/4/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

- Số 43, 44, 45, 46 tại mục V phần B; Số 1, 2, 3 tại phần C Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 776/QĐ-TTPVHCC ngày 26/5/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội.

Điều 4. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tư pháp;
 - Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
 - TTPVHCC: GD, các PGD, các phòng, đơn vị, CN thuộc TT;
 - Lưu: VT, KSTTHC.
- } (để báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Phan Văn Phúc

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của
Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

| TT | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung | Thời hạn giải quyết | Cơ quan thực hiện | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ văn bản pháp lý quy định sửa đổi, bổ sung |
|--|----------|--|--|--|--|-------------|--|
| THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ | | | | | | | |
| I LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET | | | | | | | |
| 1 | 1.013353 | Báo cáo đăng ký chuyển giao New gTLD | 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Sở Khoa học & Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có. | - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định 2466/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|--|---|---------------------------------------|---|
| | | | | | | quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. | |
| 2 | 1.013354 | Báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD) | 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Sở Khoa học & Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Không có. | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.</p> <p>- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định 2466/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|---|-----------|---|
| | | | | | | | nghệ. |
| 3 | 1.013355 | Báo cáo hoạt động cung cấp dịch vụ Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo hợp lệ | Sở Khoa học & Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Không có. | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.</p> <p>- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định 2466/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|--|-----------|--|
| 4 | 1.013356 | Đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” | 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Sở Khoa học & Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định 2466/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
|---|----------|--|--|--|--|-----------|--|

Phụ lục II**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG VÀ INTERNET
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của
Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

| TT | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung | Thời hạn giải quyết | Cơ quan thực hiện | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ văn bản pháp lý quy định sửa đổi, bổ sung |
|--|----------|---|---|---|--|---|---|
| THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ | | | | | | | |
| I LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET | | | | | | | |
| 1 | 1.115134 | Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) | 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Lệ phí: Không có. - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|---|--|--|---|
| | | | | | | thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. | - Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 2 | 1.115135 | Hoàn trả mã mạng di động H2H, số dịch vụ giải đáp thông tin, số dịch vụ tin nhắn ngắn được phân bổ theo phương thức đấu giá | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 115/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 03 tháng 6 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn". - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|----------|--|---|----------|--|
| | | | | | | | <p>phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 3 | 1.013385 | <p>Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (trừ doanh</p> | Không có | <p>Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Không có | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|---|--|--|-----------------|---|
| | | <p>ngành có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông</p> | | | | | <p>năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 4 | 1.004962 | <p>Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của các doanh nghiệp viễn thông</p> | <p>16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> | <p>Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố;</p> | <p>Không có</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|---------------------------|---|---|---|
| | | trừ doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số huê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất). | | nhân dân thành phố Hà Nội | - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | | - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 5 | 1.013370 | Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của | Sở Khoa học & Công nghệ; | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài | - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính |

| | | | | | | |
|--|--|-------|----------------------------------|--|--|--|
| | thông có định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông có định mặt đất) | hồ sơ | Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | chính, cụ thể như sau: 1. Phí - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. 2. Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép. | phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí |
|--|--|-------|----------------------------------|--|--|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|---|--|---|--|
| | | | | | | | quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 6 | 1.013379 | Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) | 12 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: 1. Phí - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. 2. Lệ phí: 1.000.000 | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị quyết số |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | | | <p>đồng/giấy phép.</p> <p>66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học</p> |
|--|--|--|--|--|--|---|

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|---|--|---|---|
| | | | | | | | và Công nghệ. |
| 7 | 1.013376 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|---|---|---|
| | | | | | | | <p>phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 8 | 1.013375 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; | Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ- |

| | | | | | | | |
|--|--|---|--|-------------------------|--|--|---|
| | | <p>cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP</p> | | <p>thành phố Hà Nội</p> | <p>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p> | | <p>CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm</p> |
|--|--|---|--|-------------------------|--|--|---|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|--|---|---|
| | | | | | | | <p>2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 9 | 1.013377 | <p>Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)</p> | <p>10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ</p> | <p>Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép</p> | <p>- Luật Viễn thông năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ</p> |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | | | | <p>sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của</p> |
|--|--|--|--|--|--|--|---|

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|---|--|--|--|
| | | | | | | | Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 10 | 1.013382 | Cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông cấp cho đài phát thanh quốc gia, đài truyền hình quốc gia | <p>- 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.</p> | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép. | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|---|--|---|--|
| | | | | | | | BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 11 | 1.013384 | Gia hạn giấy phép thiết lập mạng viễn thông cấp cho đài phát thanh quốc gia, đài truyền hình quốc gia | <p>- 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.</p> | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|---|---|--|--|--|
| | | | | | | | - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 12 | 1.013383 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông cấp cho đài phát thanh quốc gia, đài truyền hình quốc gia | - 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. - 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép. | - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|--|---|---|--|--|
| | | | | | | | <p>thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 13 | 1.005444 | Cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng | <p>- 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.</p> | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố;</p> <p>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p> | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>- Phí thiết lập mạng viễn thông dùng riêng: 100.000.000 đồng/giấy phép (nộp một lần cho toàn bộ thời hạn giấy phép, bao gồm cả thời gian gia hạn)</p> <p>Lệ Phí: 1.000.000/giấy phép.</p> | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|---|---|--|---|---|
| | | | | | | | giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 14 | 1.005445 | Gia hạn giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng | - 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. - 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: Lệ phí: 500.000/giấy phép. Phí: không. | - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|---|--|---|--|
| | | | | | | | <p>doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 15 | 1.003370 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng | <p>- 19 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ đối với trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.</p> | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>Lệ phí: 500.000/giấy phép. Phí: không.</p> | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|---|--|--|--|
| | | | | | | | <p>lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 16 | 1.003300 | Cấp giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông | 22 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông (nộp một lần cho toàn thời hạn giấy phép, bao gồm cả thời gian gia hạn): thu theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Mục I.3 Biểu mức thu phí quyền hoạt động | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|---|--|---|--|
| | | | | | | <p>viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông: 1.000.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 17 | 1.003249 | Gia hạn giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông | 22 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>Lệ phí: 500.000/giấy phép. Phí: không.</p> | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|--|---|--|---|--|
| | | | | | | | <p>nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 18 | 1.013381 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông | 22 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>Lệ phí: 500.000/giấy phép. Phí: không.</p> | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|---|---|--|--|---|
| | | | | | | | <p>định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 19 | 1.014012 | Phân bổ mã mạng di động H2H, số dịch vụ giải đáp thông tin, số dịch vụ tin nhắn ngắn theo phương thức đấu giá | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Theo quy định của Bộ Tài chính: 350.000 đồng/lần phân bổ (theo quy định tại Thông tư số 55/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông. | - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 115/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 03 tháng 6 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|---|---------------------------------|--|----------|--|
| | | | | | | | <p>phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 55/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 20 | 1.014015 | Chuyển nhượng quyền sử dụng số dịch vụ giải đáp thông tin, số dịch vụ ứng dụng tin nhắn ngắn, mã mạng di | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; | Không có | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 115/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|---|--|---|----------|---|
| | | động H2H phân bổ qua phương thức đấu giá | | nhân dân thành phố Hà Nội | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | | <p>kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 21 | 1.002655 | Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông | <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 01 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia | Không có | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15. - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và |

| | | | | | | |
|--|--|--|------------|---|--|---|
| | | <p>đáp ứng yêu cầu về nhân: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ)</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 08 ngày làm việc không tính thời gian xin gia hạn (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm</p> | phố Hà Nội | (https://dichvucong.gov.vn) | | <p>biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
|--|--|--|------------|---|--|---|

| | | | việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ. | | | | |
|----|----------|--|--|---|--|----------|---|
| 22 | 2.001856 | Công bố, công bố lại chất lượng dịch vụ viễn thông đối với các dịch vụ thuộc “Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng” | 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Thông tư số 08/2013/TT-BTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông. - Thông tư số 33/2020/TT-BTTTT ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2013/TT-BTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông - Thông tư số 21/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt |

| | | | | | | | |
|----|----------|------------------------------------|--|---|--|----------|---|
| | | | | | | | <p>giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực viễn thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2629/QĐ-SKHCN ngày 31/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 23 | 1.004373 | Đăng ký bản thoả thuận kết nối mẫu | 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có | <p>- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Thông tư số 07/2015/TT-BTTTT ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về kết nối viễn thông.</p> <p>- Thông tư số 21/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục</p> |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|---|--|---|--|
| | | | | | | | <p>hành chính trong lĩnh vực viễn thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2629/QĐ-SKH-CN ngày 31/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| II LĨNH VỰC VIỄN BƯU CHÍNH (07 TTHC) | | | | | | | |
| 1 | 1.004376 | Cấp giấy phép bưu chính (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Trường hợp thẩm định cấp phép lần đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phạm vi liên tỉnh: 21.500.000 đồng + Quốc tế chiều đến: 29.500.000 đồng + Quốc tế chiều đi: 34.500.000 đồng + Quốc tế hai chiều: 39.500.000 đồng <p>- Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sáp nhập</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|--------------------|---|--|---|
| | | | | | | <p>doanh nghiệp: + Phạm vi liên tỉnh: 8.500.000 đồng + Quốc tế chiều đến: 10.500.000 đồng + Quốc tế chiều đi: 11.500.000 đồng + Quốc tế hai chiều: 12.500.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> | <p>hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> |
| 2 | 1.004366 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ | Sở Khoa học & Công | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ | - Trường hợp mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ: | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định |

| | | | | | | | |
|--|--|--|------------------------------------|---|---|---|--|
| | | | đáp ứng các quy định của pháp luật | nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | + Phạm vi liên tỉnh: 5.500.000 đồng + Quốc tế chiều đến: 6.500.000 đồng + Quốc tế chiều đi: 7.500.000 đồng + Quốc tế hai chiều: 8.500.000 đồng - Trường hợp thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 1.500.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu | chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và |
|--|--|--|------------------------------------|---|---|---|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|---|---|---|--|
| | | | | | | chính. | Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 3 | 1.004354 | Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | + Phạm vi liên tỉnh: 10.750.000 đồng + Quốc tế chiều đến: 14.750.000 đồng + Quốc tế chiều đi: 17.250.000 đồng + Quốc tế hai chiều: 19.750.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|---|--|--|---|
| | | | | | | quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. | số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 4 | 1.004430 | Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia | 1.000.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|-----|---|---|--|
| | | | | Nội | (https://dichvucong.gov.vn) | <p>ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> | <p>ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung |
|--|--|--|--|-----|---|---|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|---|--|--|---|
| | | | | | | | lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 5 | 1.004429 | Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | - Trường hợp tự cung ứng dịch vụ: Cung ứng dịch vụ thư không có địa chỉ nhận có khối lượng đơn chiếc đến 02 kg, cung ứng dịch vụ thư có khối lượng đơn chiếc trên 02 kg và cung ứng dịch vụ gói, kiện hàng hóa: + Phạm vi liên tỉnh: 2.500.000 đồng + Quốc tế chiều đến: 2.500.000 đồng + Quốc tế chiều đi: 2.500.000 đồng + Quốc tế hai chiều: 2.500.000 đồng - Trường hợp làm đại lý cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nước ngoài, nhận nhượng quyền | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|--|---|---|
| | | | | | <p>thương mại trong lĩnh vực bưu chính từ nước ngoài vào Việt Nam và làm đại diện cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nước ngoài:</p> <p>+ Phạm vi liên tỉnh: 3.500.000 đồng</p> <p>+ Quốc tế chiều đến: 3.500.000 đồng</p> <p>+ Quốc tế chiều đi: 3.500.000 đồng</p> <p>+ Quốc tế hai chiều: 3.500.000 đồng</p> <p>- Trường hợp làm chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam; làm văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nước ngoài: 2.000. 000 đồng</p> | <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
|--|--|--|--|--|---|---|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | <p>- Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sát nhập doanh nghiệp: 2.500.000 đồng</p> <p>Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> | |
| 6 | 1.004428 | Cấp lại văn bản xác nhận thông báo khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng | 1.000.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|---|---|--|
| | | | | <p>phố Hà Nội</p> <p>dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p> | <p>291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> | <p>Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành |
|--|--|--|--|---|---|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|---|---|----------|--|
| | | | | | | | chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 7 | 1.010901 | Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (phạm vi liên tỉnh, quốc tế) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học & Công nghệ; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Không có | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | | | | vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
|--|--|--|--|--|--|--|---|

Phụ lục III**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BUƯ CHÍNH, VIỄN THÔNG VÀ INTERNET THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

| TT | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung | Thời hạn giải quyết | Cơ quan thực hiện | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ văn bản pháp lý quy định sửa đổi, bổ sung |
|----------|---|--|--|--------------------------|--|-------------|---|
| I | THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET) | | | | | | |
| 1 | 1.013912 | Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông | 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvuconvg.gov.vn) | Không có | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCHN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|---------------------------------|--|-----------------|--|
| | | | | | | | <p>năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 2 | 1.013897 | <p>Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị</p> | <p>02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> | <p>Sở Khoa học và Công nghệ</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Không có</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|---------------------------------|---|---|---|
| | | | | | | | <p>nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 3 | 1.013900 | <p>Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> | <p>15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ</p> | <p>Sở Khoa học và Công nghệ</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>1. Phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|-------------|---------------------|---|--|--|
| | | | | | | <p>theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> <p>2. Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 4 | 1.013903 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn | 10 ngày làm | Sở Khoa học và Công | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT- | <p>- Luật Viễn thông năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy</p> |

| | | | | | | | |
|--|--|--|---|-------------|--|--|--|
| | | <p>thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP</p> | <p>việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> | <p>nghệ</p> | <p>nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p> | <p>BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: 1. Phí - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. 2. Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép</p> |
|--|--|--|---|-------------|--|--|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--------------------------|--|---|---|
| | | | | | | <p>nghiệp vụ viễn thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. | |
| 5 | 1.013904 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng có định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <p>1. Phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|---|--|
| | | <p>thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP</p> | | | | <p>mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. <p>2. Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực |
|--|--|--|--|--|--|---|--|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|---|--------------------------|--|--|--|
| | | | | | | | Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 6 | 1.013907 | Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: 1. Phí - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. 2. Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép. | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---|--------------------------|---|---|---|
| | | | | | | | <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 7 | 1.013905 | Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: 1. Phí - Phí thiết lập | <p>- Luật Viễn thông năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |

| | | | | | | | |
|--|--|---|-------------------------------|--|--|--|---|
| | | <p>thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> | <p>tính hợp lệ của hồ sơ.</p> | | | <p>mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> <p>- Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> <p>2. Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>- Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <p>- Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học</p> |
|--|--|---|-------------------------------|--|--|--|---|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|---|--------------------------|---|--|---|
| | | | | | | | và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 8 | 1.013909 | Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Lệ phí: Không có. - Phí thiết lập mạng viễn thông công cộng: nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 5, Mục I.2 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|---|---------------------------------|--|--|--|
| | | | | | | <p>khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông.</p> | <p>được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 9 | 1.013819 | <p>Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên</p> | <p>16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> | <p>Sở Khoa học và Công nghệ</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Không có</p> | <p>- Luật Viễn thông năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|---|--------------------------|--|---|---|
| | | một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | | | | | năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 10 | 1.013899 | Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất). | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: 1. Phí - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản |

| | | | | | | |
|----|----------|---------------------------------|---------|----------------|--|--|
| | | | | | | <p>2. Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép.</p> <p>xuất, kinh doanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 11 | 1.013901 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung | 10 ngày | Sở Khoa học và | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: | <p>Thực hiện theo Thông tư số</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 |

| | | | | | | | |
|--|--|---|--|------------------|---|--|--|
| | | <p>cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP</p> | <p>kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.</p> | <p>Công nghệ</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <p>52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép | <p>tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động |
|--|--|---|--|------------------|---|--|--|

| | | | | | | | |
|----|----------|--|---|--------------------------|---|---|--|
| | | | | | | | <p>viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 12 | 1.013902 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 | 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <p>Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|---|
| | | <p>Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP</p> | | | | <p>mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng/ giấy phép.</p> | <p>hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà</p> |
|--|--|--|--|--|--|--|---|

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|--------------------------|--|--|---|
| | | | | | | | Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 13 | 1.013906 | Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất). | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ. | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 500.000 đồng/ giấy phép. | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày |

| | | | | | | |
|----|----------|---|---------------------------------|--------------------------|---|---|
| | | | | | | <p>29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 07/04/2026 về việc Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 14 | 1.013976 | Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định | 10 ngày làm việc kể từ ngày kết | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu | <p>Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài</p> <p>- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12</p> |

| | | | | | | | |
|--|--|---|---|--|--|---|--|
| | | mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất). | thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ | | chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | chính, cụ thể như sau: - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. - Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép | tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 07/04/2026 về việc Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày |
|--|--|---|---|--|--|---|--|

| | | | | | | | |
|----|----------|--|--|---------------------------------|---|--|---|
| | | | | | | <p>21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> | |
| 15 | 1.013908 | <p>Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông</p> | <p>08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</p> | <p>Sở Khoa học và Công nghệ</p> | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <p>Thực hiện theo Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: Không có. - Phí dịch vụ viễn thông: nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Mục I.1 Biểu mức thu phí quyền hoạt động | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ ngày 29/04/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày |

| | | | | | | | |
|----|----------|---|--|--------------------------|---|--|--|
| | | | | | | viễn thông, lệ phí cấp giấy phép viễn thông. | 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. |
| 16 | 1.013877 | Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông huộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) | 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | Không có | - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính |

| | | | | | | |
|----|----------|---|---|--------------------------|--|--|
| | | | | | | <p>được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> |
| 17 | 1.013911 | Hoàn trả số thuế bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá. | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Không có</p> <p>- Luật Viễn thông năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc</p> |

| | | | | | | | |
|----|----------|--|---|--------------------------|--|---|--|
| | | | | | | <p>phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. | |
| 18 | 1.013910 | Phân bổ số thuế bao di động H2H theo phương thức đấu giá | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | <p>Theo quy định của Bộ Tài chính: 350.000 đồng/lần phân bổ (theo quy định tại Thông tư số 55/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 55/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ: Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa |

| | | | | | | | |
|-----------|--|------------------------------------|--|--------------------------|--|--|--|
| | | | | | | <p>học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.</p> | |
| II | THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (LĨNH VỰC BUƯ CHÍNH) | | | | | | |
| 1 | 1.003659 | Cấp giấy phép bưu chính (nội tỉnh) | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia | <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định cấp phép lần đầu: 10.750.000 đồng. - Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sáp nhập doanh nghiệp: 4.250.000 đồng <p>Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|--|--------------------------|---|---|---|
| | | | | | | <p>một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> | <p>14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định điều kiện hoạt động bưu chính.</p> <p>- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
| 2 | 1.003687 | Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (nội tỉnh) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định | Sở Khoa học và Công nghệ | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ nội tỉnh: 2.750.000 đồng - Trường hợp thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 750.000 đồng. <p>Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|---|--------------------------|---|--|---|
| | | | của pháp luật | | | của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. | dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 3 | 1.003633 | Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (nội tỉnh) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | 5.375.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT- | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. |

| | | | | | | | |
|---|----------|---|---------------------------------------|--------------------------|---|--|---|
| | | | các quy định của pháp luật | | | BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 4 | 1.004379 | Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (nội tỉnh) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch | 500.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|-----------------------------------|---|--|---|
| | | | hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | | vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT- BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. | 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 5 | 1.004470 | Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (nội tỉnh) | 05 ngày làm việc kể từ | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; | - Trường hợp tự cung ứng dịch vụ phạm vi nội tỉnh: 1.250.000 đồng. - Trường hợp với | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|---|--|---|
| | | | <p>ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p> | | <p>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p> | <p>chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam: 1.000.000 đồng. - Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sáp nhập doanh nghiệp: 1.250.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm</p> | <p>- Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> |
|--|--|--|--|--|---|--|---|

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--------------------------|---|--|--|
| | | | | | | định điều kiện hoạt động bưu chính. | |
| 6 | 1.005442 | Cấp lại văn bản xác nhận thông báo khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (nội tỉnh) | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). | <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính nội tỉnh khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng. - Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính cho chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng. <p>Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BTC</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. |

| | | | | | | | |
|---|----------|--|--|--------------------------|--|---|---|
| | | | | | | ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. | - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
| 7 | 1.010902 | Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (nội tỉnh) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của | Sở Khoa học và Công nghệ | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) | Không có | - Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ban hành Nghị quyết phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--------------|--|--|--|--|
| | | | pháp luật | | | | kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2528/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
|--|--|--|--------------|--|--|--|--|